

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 199/2021/DS-PT
Ngày: 27/5/2021
V/v Tranh chấp “Hợp đồng vay
tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Vân;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Hoàng Khải;

Bà Nguyễn Thị Diệp Thúy.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang: Bà Hà Thúy Thảo
Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 27 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 104/2021/TLPT-DS ngày 05 tháng 04 năm 2021 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 04/2021/DS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Tòa án Nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2021/QĐ-PT ngày 12/4/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Trần Minh T**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: **Trần Đăng K**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp M, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Bà **Đinh Thị Ph**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Nguyễn Thị Ph: Luật sư **Nguyễn Thị Ngọc H**, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Hồ Thị Bé S**, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: **Trần Đăng K**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp M, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

4. Người kháng cáo: Bị đơn **Đinh Thị Ph**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm:

* **Nguyên đơn Trần Minh T trình bày:**

Ngày 20/11/2018, anh có cho chị **Đinh Thị Ph** vay số tiền 50.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 5%/tháng, cùng ngày anh có mượn của anh H

20.000.000 đồng để đưa cho chị Ph vay thêm. Tổng cộng chị Ph vay của anh 70.000.000 đồng, hẹn 02 tháng sau trả lại nhưng đến nay chị Ph không trả tiền lãi, không trả tiền gốc. Nay yêu cầu chị Ph trả số tiền 70.000.000 đồng, trả tiền 01 lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

** Bị đơn Đinh Thị Ph trình bày:*

Chị thừa nhận có vay của anh Trần Minh T số tiền 70.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất mỗi tháng 10.000.000 đồng, đến nay chị đã đóng tiền lãi hơn 200.000.000 đồng cho mẹ anh T là bà Hồ Thị Bé S. Nay chị chỉ đồng ý trả cho anh T 35.000.000 đồng vì chị đã đóng tiền lãi quá nhiều, do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xin trả dần mỗi tháng trả 500.000 đồng cho đến khi hết nợ.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hồ Thị Bé S trình bày:*

Bà có biết việc bà Ph vay tiền của con trai bà là Trần Minh T. Bà không có nhận tiền lãi để cho T như bà Ph trình bày nên không có liên quan gì trong vụ kiện này. Nếu bà Ph cho rằng có đưa tiền cho bà để trả cho T thì có quyền khởi kiện bà để đòi lại tiền theo quy định pháp luật.

Bản án sơ thẩm số 04/2021/DS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Tòa án Nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang căn cứ vào Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 463, 466, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Minh T.

Buộc bà Đinh Thị Ph phải có nghĩa vụ trả cho anh Trần Minh T số tiền 70.000.000 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Ph chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và khoảng thời gian chậm thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 21/01/2021, bà Đinh Thị Ph có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 04/2021/DS-TS ngày 11/01/2021 của TAND huyện C, tỉnh Tiền Giang, yêu cầu Tòa cấp phúc thẩm sửa toàn bộ bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Minh T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn Trần Minh T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện bà Đinh Thị Ph trả 70.000.000 đồng nợ vay.

Người kháng cáo Đinh Thị Ph giữ nguyên kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu nguyên đơn và xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về việc chấp hành pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa phúc thẩm: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo Bộ luật Tố tụng dân sự qui định. Các đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ tham gia tố tụng đúng pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án, tại phiên tòa phía bị đơn có cung cấp thêm 04 biên nhận để chứng minh đã đóng lãi cho bà S trong thời gian vay nợ. Tuy nhiên qua nghiên cứu 04 tờ biên nhận này không liên quan đến số nợ vay 70.000.000 đồng của anh T. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Đinh Thị Ph giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn Trần Minh T khởi kiện yêu cầu chị Đinh Thị Ph trả tiền nợ vay nên án sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp “vay tài sản” là có căn cứ đúng quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Án sơ thẩm thụ lý giải quyết tranh chấp giữa nguyên đơn Trần Minh T với bị đơn chị Đinh Thị Ph là đúng thẩm quyền quy định tại Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung kháng cáo: Đơn kháng cáo của chị Đinh Thị Ph đúng quy định tại Điều 272, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3.1] Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn Đinh Thị Ph Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại phiên tòa bị đơn Đinh Thị Ph tiếp tục thừa nhận có ký nhận nợ anh Trần Minh T 70.000.000 đồng chưa trả. Tuy nhiên do hoàn cảnh kinh tế gia đình quá khó khăn xin tòa cho trả dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi hết nợ. Xét yêu cầu của chị Đinh Thị Ph không được phía nguyên đơn chấp nhận, và cũng không có căn cứ pháp luật nên bác.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị đơn cho rằng số tiền 70.000.000 đồng thực chất là của bà S (mẹ anh T) nên chị Ph đã có đóng lãi cho bà S và đề nghị khấu trừ số lãi này vào vốn gốc. Xét ý kiến này Hội đồng xét xử nhận thấy đây chỉ là lời khai nại không có chứng cứ chứng minh. Các tờ liệt kê số lãi không thể hiện đóng lãi cho khoản vay 70.000.000 đồng theo biên nhận nợ của anh T nên không có cơ sở nên bác.

Án sơ thẩm xét xử là phù hợp pháp luật cần giữ nguyên.

[4] Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: chị Đinh Thị Ph phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm theo quy định.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 3 điều 289 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 463, 466, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Minh T.

1. Buộc bà Đinh Thị Ph phải có nghĩa vụ trả cho anh Trần Minh T số tiền 70.000.000 đồng sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Ph chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và khoảng thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí: Bà Ph phải chịu 3.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, và 300.000 đồng án phí phúc thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0006375 ngày 21/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang. Bà Ph đã nộp xong án phí phúc thẩm. Hoàn lại cho anh T 1.750.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006089 ngày 06/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C;
- CC THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV &THA (TAT);
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thanh Vân